**KẾ HOẠCH KIỂM TRA – ĐÁNH GIÁ MÔN SINH HỌC KHỐI 8**

| **Tuần** | **Tiết** | **Hình thức kiểm tra** | **Tên bài học kiểm tra** |
| --- | --- | --- | --- |
| **HỌC KÌ 1** |
| Từ 7/9đến9/1 | Mỗi tiết | Kiểm tra thường xuyên (kiểm tra miệng) | - Kiểm tra vấn đáp 1 - 3 câu hỏi bài học tiết học trước- Kiểm tra tập ghi chép của học sinh các tiết học trước.- Kiểm tra vấn đáp hoặc viết theo trọng tâm ôn thi.- Nếu thực hiện nhiều bài kiểm tra thì kết quả cột báo điểm các đợt là trung bình của các bài kiểm tra. |
| 4Từ 28/9 đến 3/10 | 8 | Kiểm tra thường xuyên (15’ - tự luận) | - Nội dung kiểm tra:+ Bài 4: Mô + Bài 6: Phản xạ- Số câu hỏi: 3 câu- Thang điểm:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Biết | Hiểu | Vận dụng |
| Số câu | 1 | 1 | 1 |
| Điểm | 5đ | 4đ | 1đ |

 |
| 10Từ 9/11 đến 14/11 | 20 | Kiểm tra giữa kì (1 tiết - tự luận) | - Nội dung kiểm tra:+ Bài 14: Bạch cầu - Miễn dịch+ Bài 15: Đông máu và nguyên tắc truyền máu+ Bài 16: Tuần hoàn máu và lưu thông bạch huyết+ Bài 17: Tim và mạch máu- Số câu hỏi: 5 câu- Thang điểm:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Biết | Hiểu | Vận dụng |
| Số câu | 2 | 2 | 1 |
| Điểm | 5đ | 4đ | 1đ |

 |
| 13Từ 30/11 đến 5/12 | 26 | Kiểm tra thường xuyên (15’ - tự luận) | - Kiểm tra vấn đáp hoặc viết theo trọng tâm ôn thi.- Nếu thực hiện nhiều bài kiểm tra thì kết quả cột báo điểm các đợt là trung bình của các bài kiểm tra. |
| **HỌC KÌ 2** |
| Từ 11/1 đến 1/5 | Mỗi tiết | Kiểm tra thường xuyên (kiểm tra miệng) | - Kiểm tra vấn đáp 1 - 3 câu hỏi bài học của- Kiểm tra tập ghi chép của học sinh các tiết học trước.- Kiểm tra vấn đáp hoặc viết theo trọng tâm ôn thi.- Nếu thực hiện nhiều bài kiểm tra thì kết quả cột báo điểm các đợt là trung bình của các bài kiểm tra. |
| 21Từ 25/1 đến 30/1 | 42 | Kiểm tra thường xuyên 15’ (tự luận) | - Nội dung kiểm tra:+ Bài 38: Bài tiết và cấu tạo hệ bài tiết nước tiểu + Bài 39: Bài tiết nước tiểu- Số câu hỏi: 3 câu- Thang điểm:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Biết | Hiểu | Vận dụng |
| Số câu | 1 | 1 | 1 |
| Điểm | 5đ | 4đ | 1đ |

 |
| 29Từ 5/4 đến 10/4 | 57 | Kiểm tra giữa kì (1 tiết - tự luận) | - Nội dung kiểm tra: + Bài 47: Đại não+ Bài 49: Cơ quan phân tích thị giác+ Bài 50: Vệ sinh mắt+ Bài 51: Cơ quan phân tích thính giác- Số câu hỏi: 5 câu- Thang điểm:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Biết | Hiểu | Vận dụng |
| Số câu | 2 | 2 | 1 |
| Điểm | 5đ | 4đ | 1đ |

 |
| 31Từ 19/4 đến 24/4 | 62 | Kiểm tra thường xuyên (15’ - tự luận) | - Kiểm tra vấn đáp hoặc viết theo trọng tâm ôn thi.- Nếu thực hiện nhiều bài kiểm tra thì kết quả cột báo điểm các đợt là trung bình của các bài kiểm tra. |